

Số: 1434
/BC-GDĐT

Cần Giờ, ngày 03 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết công tác thư viện trường học
Năm học 2021 - 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Mặt tích cực:

- Tuy bước vào năm học mới trong điều kiện khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 nhưng Ban giám hiệu các trường chủ động, tích cực lập kế hoạch, tham mưu với các cấp lãnh đạo trong việc xây dựng, đầu tư trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách giáo khoa, các loại tài liệu phục vụ cho giảng dạy và học tập từng bước được cải thiện đáp ứng yêu cầu đổi mới góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương.

- Các trường đều bố trí phân công nhân viên, giáo viên phụ trách công tác thư viện và đều thành lập mạng lưới cộng tác viên học sinh hỗ trợ tích cực cho hoạt động thư viện tại các đơn vị.

- Đa số các trường đều được trang cấp đầu tư cơ sở vật chất, sách, thiết bị, phòng thư viện đảm bảo diện tích theo qui định, số lượng máy vi tính bổ sung đáp ứng yêu cầu cho việc tra cứu thông tin tìm hiểu trên mạng.

2. Mặt hạn chế

- Kinh phí từ nguồn ngân sách chi cho công tác thư viện vẫn còn hạn chế nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và hiệu quả của công tác thư viện. Bên cạnh đó trang thiết bị phòng thư viện, thiết bị ở một số đơn vị bị xuống cấp.

- Nhân viên thư viện các trường tiểu học còn kiêm nhiệm công tác thiết bị và các công tác khác, do đó cũng ảnh hưởng chung đến công tác hoạt động thư viện.

- Đội ngũ nhân viên vẫn còn một số chưa qua đào tạo chính qui (còn 06 trường hợp chỉ ở trình độ sơ cấp).

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện còn hạn chế, nhiều đơn vị trang cấp máy vi tính cho thư viện còn ít hoặc số lượng bị giảm vì thế cũng ảnh hưởng đến việc truy cập tra cứu thông tin tài liệu học tập giảng dạy của giáo viên và học sinh.

- Vẫn còn số bàn, tủ, kệ đã cũ lạc hậu và một số bàn, tủ, kệ, ghế được trang cấp chưa đáp ứng được các hoạt động thư viện theo hướng đổi mới trong giai đoạn hiện nay (bàn ghế học sinh ngồi đọc sách kích cỡ lớn) nên chiếm diện tích phòng ảnh hưởng đến không gian hoạt động các góc thư viện đa năng.

3. Tình hình đội ngũ nhân viên, giáo viên phụ trách công tác thư viện :

Tổng số: 22 giáo viên - nhân viên phụ trách công tác thư viện

Trong đó:

+ Phụ trách thư viện: 06 (THCS: 06. Riêng THCS Lý Nhơn chưa có nhân viên phụ trách thư viện).

+ Phụ trách thư viện – thiết bị: 16.

+ Đã qua đào tạo chuyên ngành thư viện:

Sơ cấp: 06; Trung cấp: 07; Cao đẳng: 08; Đại học: 01.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN:

1. Về công tác chỉ đạo:

Phòng Giáo dục - Đào tạo Cần Giờ đã chỉ đạo các trường triển khai thực hiện một số văn bản:

- Văn bản số 1480 /KH- GDĐT ngày 07 tháng 10 năm 2021 về tổng kết công tác thư viện, thiết bị trường học năm học 2020-2021.

- Văn bản số 1481/KH- GDĐT ngày 07 tháng 10 năm 2021 về kế hoạch công tác thiết bị trường học năm học 2021-2022.

- Văn bản số 1482/KH- GDĐT ngày 07 tháng 10 năm 2021 về kế hoạch công tác thư viện trường học năm học 2021-2022.

- Văn bản số 1548 /KH- GDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2021 về hướng dẫn thực hiện công tác thư viện trường học của phòng Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 – 2022.

- Thông báo số 1670/TB-GDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2021 thông báo về đăng ký danh hiệu thư viện các trường tiểu học, trung học cơ sở năm học 2021 – 2022.

- Văn bản 1695/GDĐT ngày 12/11/2021 về việc góp ý dự thảo thông tư ban hành tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Kế hoạch số 234/KH-GDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2022 về Kế hoạch kiểm tra công tác Thư viện trường học năm học 2021 – 2022.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu với UBND huyện kế hoạch số 1175/KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 về đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 đối với ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.

- Công văn số 647/GDĐT ngày 25 tháng 4 năm 2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về tham gia cuộc thi Đại sứ văn hóa lần IV năm 2022 (vòng sơ khảo).

Đánh giá: các trường đã triển khai và tổ chức thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Phòng Giáo dục - Đào tạo Cần Giờ.

2. Về tổ chức hoạt động thư viện:

2.1. Công tác xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện:

- Các đơn vị trường học: Có kế hoạch xây dựng thư viện đạt chuẩn hoặc danh hiệu cao hơn (tiên tiến, xuất sắc). Phân công một lãnh đạo trực tiếp phụ trách công tác thư viện. Thành lập tổ mạng lưới thư viện nhà trường, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thư viện thể hiện rõ nội dung và biện pháp tổ chức hoạt động. Dự kiến kinh phí cho hoạt động thư viện trong năm học.

- Ban giám hiệu có tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và điều chỉnh kế hoạch hoạt động thư viện; huy động, sử dụng kinh phí ngân sách, quỹ thư viện theo đúng quy định.

- Nhân viên thư viện: Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình về nghiệp vụ thư viện. Quản lý và bảo quản tốt các tài liệu, tài sản của thư viện. Đảm bảo nội quy, quy định về cho mượn sách và đọc sách tại thư viện.

- Trong suốt thời gian từ đầu năm học đến kết thúc học kỳ I tất cả các trường đều hoạt động trong điều kiện học trực tuyến nhưng vẫn chủ động tích cực xây dựng kế hoạch hoạt động để chuẩn bị khi học sinh học trực tiếp như:

+ Tổ chức hiệu quả hoạt động của tổ mạng lưới thư viện. Tổ mạng lưới thư viện phối hợp chặt chẽ với cán bộ thư viện trong việc lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động thư viện như mua sách, bảo quản sách, tuyên truyền giới thiệu sách, cho học sinh mượn sách thiếu nhi, sách tham khảo theo đúng quy định.

+ Qua tổng hợp báo cáo tình hình đầu năm, các thư viện có lịch cụ thể phục vụ hoạt động đọc sách, mượn sách của giáo viên, học sinh. Có phương thức quản lý và phục vụ phù hợp để tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng việc đọc, mượn sách của giáo viên, học sinh.

+ Đa số các trường xây dựng thư viện với hình thức là kho mở do đó giáo viên và học sinh thoải mái tìm kiếm những loại sách, tài liệu,... mà mình thích trên các kệ của góc đọc sách. Sau một tuần phục vụ phụ trách thư viện sẽ luân đổi sách một lần từ kho ra kệ và từ kệ vào kho.

Hạn chế:

- Trong học kỳ I do dịch bệnh covid -19, học sinh học trực tuyến tại nhà không đến trường học trực tiếp được vì vậy một số hoạt động của thư viện chưa tổ chức được và phải đến học kỳ II thực hiện.

2.2. Về công tác phối hợp:

- Đầu năm học phối hợp với giáo viên chủ nhiệm chuyển sách giáo khoa, sách tham khảo đến từng em học sinh có sách để học.

- Một số trường THCS:

+ Phối hợp tổ văn và tổng phụ trách đội tổ chức hội thi sơ khảo “ kể chuyện theo sách” vào tháng 1/2022.

+ Phối hợp với tổ thể dục hướng dẫn các em học sinh tham gia một số môn thể thao trong những giờ ra chơi cho các em khối 7, 8, 9 ngay khi học sinh học trực tiếp tại trường.

2.3. Tổ chức giới thiệu sách theo chủ điểm:

- Chủ điểm tháng 9: Chào mừng quốc khánh 2 - 9;

- Chủ điểm tháng 10: chào mừng ngày thành lập hội phụ nữ Việt Nam;

- Chủ điểm tháng 11: Chào mừng ngày Nhà Giáo Việt Nam;

- Chủ điểm tháng 12: ngày thành lập QĐNDVN, sưu tầm các tranh ảnh bài viết theo chủ điểm;
- Chủ điểm tháng 01, 02: Mừng Đảng mừng xuân Nhâm Dần;
- Chủ điểm tháng 3: Nhiệt liệt chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3;
- Chủ điểm tháng 4: Nhiệt liệt chào mừng ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất Đất nước 30/4;
- Chủ điểm tháng 5: Chào mừng ngày Quốc tế lao động 01/5;
- Chủ điểm tháng 6: Chào mừng ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6.

2.4. Tổ chức các ngày hội và hội thi:

- Tổ chức hội thi “ viết cảm nhận về sách “ cho học sinh tham gia viết bài.
- Hội thi “ Cờ tướng cờ vua ”; (trường THCS Bình Khánh).
- Hội thi ” kể chuyện về mẹ Việt Nam anh hùng “.
- Tổ chức được ngày hội kể chuyện theo sách bằng hình thức giáo viên gửi clip được thực hiện vào ngày 12/12/2021 (Tiểu học An Nghĩa).
- Ngoài ra các trường còn tổ chức các ngày hội, hội thi góp phần giúp học sinh có điều kiện tham gia và có cơ hội thể hiện sau khi trở lại học trực tiếp.

2.5. Tổ chức thư viện xanh:

Chưa thực hiện đúng theo kế hoạch do ảnh hưởng dịch Covid – 19 tuy nhiên các trường cũng đã chủ động xây dựng các chòi đọc sách, thư viện lưu động ngoài trời, thư viện lớp học, thư viện xanh,... để chuẩn bị cho việc đón học sinh trở lại học trực tiếp tại trường.

Hạn chế: Vẫn còn hiện trạng một số trường không thực hiện được do ngân sách trường còn hạn chế, bên cạnh đó việc thực hiện góc thư viện xanh sân trường có chuyển biến, nhưng hầu như các đơn vị chưa tích cực đầu tư và duy trì.

2.6. Ngoài các hoạt động nêu trên, hoạt động thư viện cũng đã tổ chức một số hoạt động nổi bật:

Hoạt động: Xây dựng thư viện thân thiện qua các hình thức Góc đọc, Góc viết, Góc nghệ thuật, Góc giải trí; Từng bước các đơn vị đã tổ chức thư viện xanh, chòi đọc sách, thư viện lưu động ngoài trời, thư viện lớp học, thư viện xanh,... .

Kinh phí hoạt động: Tổng số kinh phí đầu tư cho thư viện năm học 2021 – 2022 là 290.513.000 đồng (năm học 2020 – 2021: . Trong đó, ngân sách: 180.753.000 đồng (năm học 2020 – 2021: 173.544.000 đồng; Xã hội hóa: 109.760.000 đồng (năm học 2020 – 2021: 186.836.000 đồng).

3. Thực hiện quy định về nghiệp vụ thư viện:

- Đa số thư viện các trường có đủ các loại sổ sách quản lý theo quy định, thực hiện đủ và đúng quy trình các khâu kỹ thuật nghiệp vụ thư viện mỗi khi nhập hoặc xuất sách khỏi thư viện. Bố trí, sắp xếp kho sách khoa học, hợp lý, quản lý thư viện chặt chẽ, đơn giản hóa các thủ tục làm thẻ, cho mượn... để tổ chức phục vụ bạn đọc

nhANH chóng, thuận tiện phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của giáo viên, học sinh.

- Nhân viên thư viện chủ động lập kế hoạch, phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường, cùng tổ mạng lưới thư viện thực hiện tốt các hoạt động bổ sung vốn sách, báo, tạp chí và tuyên truyền giới thiệu sách... Tổ chức tốt các hoạt động và phát huy hiệu quả của thư viện trong giảng dạy, học tập. Toàn thể nhân viên thư viện không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, tham gia tốt các hội thi về thư viện do cấp trên tổ chức.

4. Về công tác Kiểm tra:

Do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 nên hầu hết thời gian của học kỳ I thông qua báo cáo định kỳ đã tư vấn thư viện các trường thấy và khắc phục những hạn chế về mặt nghiệp vụ cũng như tổ chức các hoạt động thư viện, thông qua đó hỗ trợ cho ban giám hiệu nhà trường có cách nhìn, quản lý thư viện ngày càng tốt hơn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG:

- Thư viện đa số các trường có điều kiện thoáng mát, phòng đọc sắp xếp ngăn nắp, trang thiết bị chuyên dùng cho thư viện tương đối đầy đủ, máy tính mặc dù còn hạn chế tuy nhiên vẫn có nối mạng internet giúp hỗ trợ cho việc tìm kiếm tư liệu trong dạy và học của giáo viên và học sinh. Các trường cố gắng từng bước nâng cấp cơ sở vật chất thư viện theo hướng thân thiện, chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo cho việc phục vụ dạy tốt, học tốt.

- Cần trang bị thêm tủ, kệ đựng sách báo, tạp chí ở phòng đọc.

Hạn chế:

- Một số đơn vị đầu tư kinh phí cho mua sách và tổ chức các hoạt động còn hạn chế. Chưa chú trọng nhiều đến hoạt động về thư viện xanh, tiết học trên thư viện.

- Một số nhân viên thư viện còn hạn chế về nghiệp vụ quản lý thư viện.

- Công tác báo cáo hoạt động thư viện của một số trường chưa đảm bảo thời gian theo quy định đã làm ảnh hưởng đến công tác báo cáo tổng hợp của phòng Giáo dục và Đào tạo./.

(Đính kèm báo cáo tổng hợp số liệu thư viện năm học 2021 – 2022)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo (Bà: D. Phụng, Bà. Mai);
- Hiệu trưởng các trường tiểu học, THCS;
- Phụ trách Thư viện (Ông Hùng);
- Tổ chuyên môn: Ông Long, Bà Thúy;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai



UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

SỔ LIỆU BÁO CÁO CÔNG TÁC THƯ VIỆN
Năm học 2021 - 2022

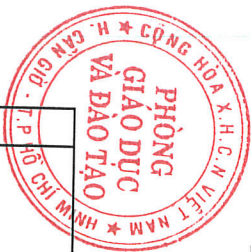
T. P. HỒ CHÍ MINH																					
TÌNH HÌNH TRƯỜNG LỚP		TÌNH HÌNH THƯ VIỆN				SÁCH BÁO, TẬP CHÍ				TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG				KINH PHÍ (Đơn vị tính 1.000đ)							
STT	Đơn vị	Tổng số lớp	Tổng số HS	Tổng số CB-GV	Danh hiệu			Tổng Diện tích (m ²)	Số máy tính kết nối mạng	Tổng số sách có trong thư viện	Số lượng sách		Tỉ lệ sách tham khảo/HS	Số loại báo, tạp chí	Số buổi giới thiệu sách	Tổ chức kho			Ngân sách	Nguồn khác	Tổng cộng
					Xuất sắc	Tiến tiến	Đạt chuẩn				bổ sung trong NH 21-22	Nghị quyết				Đóng	Mở	Vừa đóng vừa mở			
		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	Long Thành	10	249	23	x			195	4	8.860		32	27,1	5			x		6,517	6,397	12,914
2	Cần Thạnh	18	516	38	x			220	9	4,326	332	45	0,6	5	14			x	20,000		20,000
3	Cần Thạnh 2	15		31	x			173,2	10	2,601	64	51	3,5	4	8			x	7,597	6,092	13,689
4	Đồng Hòa	10	251	25	x			124,6	6	6,116	108	32	6,6	4	6			x	7,231	2,630	9,861
5	Hòa Hiệp	10	232	24	x			128,0	12	7,213		32	6,7	5	7			x	5,371	2,453	7,824
6	Thạnh An	15	300	31	x			160	10	7319	412	0	8,6	3	11			x	5,000		5,000
7	An Nghĩa	11	321	28	x			180	1	6,535		18	11,7	3	4			x	3,548	1,100	4,648
8	A.T.Đông	18	561	36				120	1	2,280		30	4,05	3	5			x	2,000	0	2,000
9	Doi Lầu	10	208	26		x		120	3	9807	46	36	18	3	9			x	4,445	4,738	4742,445
10	Vàm sát	6	176	20	x			120	3	2,362	83	27	9,2	5	8			x	8,938	1,240	10,178
11	Lý Nhơn	10	249	25		x		120	3	5,384	430	39	5,1	5	7		x		5,418	0	5,418
12	Bình Khánh	30	964	52	x			196	4	9,406	503	196	6,3	6	10			x	26,809	2,000	28,809
13	Bình Thạnh	5	139		x			160	3	3,018	35	27	112	5	2			x	4,660	4,795	9,455
14	Bình Mỹ	10	232	23			x	120	11	3,117	16	36	4,6	6	9			x	1,500	8,638	10,138
15	Bình Phước	17	430	35		x		120	3	6,626	15	63	8,3	2	8			x	6,159	5,323	11,482
16	T.T.Hiệp	17	478	33		x		120	9	5,056	44	45	8,1	5	9		x		3,697	1,700	5,397
	Toàn huyện	212	5306	450				2079	92	78,119	2088	709	16,6	69	117				114,449	47,106	161,555

- (6), (7), (8): Đánh dấu X vào danh hiệu đã đạt của trường
(9): Tổng diện tích thư viện
(10): Tổng số máy tính đã kết nối internet trong thư viện
(11): Tổng số sách có trong thư viện
(12), (13): chỉ ghi số lượng sách Bỏ sung trong năm: 2021-2022
(14): Ghi tỉ lệ sách tham khảo/HS. Ví dụ: 5.000 bản sách tham khảo, 1.800 HS. Tỉ lệ=5000/1800 = 2.7
(16): Tổng số buổi giới thiệu sách cho HS, GV bao gồm giới thiệu trong buổi họp, trên bảng, các chuyên đề, triển lãm
(17), (18), (19): Đánh dấu X vào cột phù hợp với hình thức tổ chức kho của trường

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

SỔ LIỆU BẢO CẢO CÔNG TÁC THƯ VIỆN

Năm học 2021 - 2022



TÌNH HÌNH TRƯỜNG LỚP			TÌNH HÌNH THƯ VIỆN				SÁCH BÁO, TẠP CHÍ				TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG				KINH PHÍ (Đơn vị tính 1.000đ)						
STT	Đơn vị	Tổng số lớp	Tổng số HS	Tổng số CB-GV	Danh hiệu			Tổng Diện tích	Số máy tính kết nối mạng	Tổng số sách có trong thư viện	Số lượng sách bỏ sung trong NH 21-22		Tỉ lệ sách tham khảo/H S	Số loại báo, tạp chí	Số buổi giới thiệu sách	Tổ chức kho			Ngân sách	Nguồn khác	Tổng cộng
					Xuất sắc	Tiến tiến	Đạt chuẩn				Tham khảo	Nghệ p vụ				Đón	Mở	Vừa đóng vừa mở			
		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	Long Hòa	19	610	42	x			150	6	15,678	200	0	14	6	5		x		10,500	0	10,500
2	Cần Thạnh	19	682	47		x		168	9	6776	157	210	4,9	5	8				14,545	12,167	26,712
3	Doi Lầu	8	232	28		x		154	4	2135	18	0	8,6	3	12			x	3,160	13,873	17,033
4	An Thới Đông	19	691	41	x			154	13	9104	106	60	4,2	3	8			x	10,468	32,111	42,579
5	THCS Lý Nhơn	9	266	27			x	150	12	5537	435	30	1,6	3	4			x	8,363		8,363
6	Bình Khánh	34	1313	76	x			260	20	9011	361	60	5	5	16			x	27,615	4,500	32,115
7	Tam Thôn Hiệp	13	395	40			x	243	2	7,561	36	60	6,4	1	6		x		7,248	3,334	10,582
Tổng cộng		121	4189	301				1279	66	48,249	1313	420	6,7	26	59				66,304	62,654	128,958

(6), (7), (8): Đánh dấu X vào danh hiệu đã đạt của trường
(9): Tổng diện tích thư viện

- (10): Tổng số máy tính đã kết nối internet trong thư viện
- (11): Tổng số sách có trong thư viện
- (12), (13): chỉ ghi số lượng sách Bổ sung trong năm học 2021 - 2022
- (14): Ghi tỉ lệ sách tham khảo/HS. Ví dụ: 5.000 bản sách tham khảo, 1.800 HS. Tỉ lệ=5000/1800 = 2.7
- (16): Tổng số buổi giới thiệu sách cho HS, GV bao gồm giới thiệu trong buổi họp, trên bảng, các chuyên đề, triển lãm
- (17), (18), (19): Đánh dấu X vào cột phù hợp với hình thức tổ chức kho của trường

